

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA TP.HỒ CHÍ MINH
KHOA KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT MÁY TÍNH



BÁO CÁO BÀI TẬP LỚN
LẬP TRÌNH WEB - ĐỀ TÀI 16
(Website Đọc truyện)

GVHD: Nguyễn Hữu Hiếu

Email nhóm: toi.pham.excer@hcmut.edu.vn

Lập trình web – Đề tài 16

| | | |
|-------------|---|-----------|
| I. | Cơ sở lý thuyết và các thư viện sử dụng: | 3 |
| 1. | Các thư viện sử dụng: | 3 |
| 2. | Cơ sở lý thuyết: | 3 |
| a. | Kết nối và truy vấn tới cơ sở dữ liệu MySQL bằng PHP: | 3 |
| b. | Session và Cookie: | 3 |
| c. | Kỹ thuật AJAX với JQuery: | 5 |
| d. | Tham khảo: | 6 |
| II. | Cơ sở dữ liệu của đề tài: | 6 |
| 1. | Cấu trúc thiết kế của database: | 6 |
| 2. | Chi tiết thành phần của database: | 6 |
| a. | Bảng account: | 6 |
| b. | Bảng Story: | 7 |
| c. | Bảng Plot: | 7 |
| d. | Bảng Category: | 7 |
| e. | Bảng Comment: | 7 |
| III. | Các chức năng và mô tả kỹ thuật chi tiết: | 7 |
| 1. | Các đối tượng tham gia vào ứng dụng web: | 7 |
| 2. | Tổng quan về cây thư mục cấu trúc web: | 8 |
| 3. | Đăng kí, đăng nhập, đăng xuất: | 10 |
| 4. | Thay đổi thông tin tài khoản cá nhân: | 19 |
| 5. | Tìm kiếm: | 21 |
| 6. | Xem danh sách truyện: | 23 |
| a. | Truyện mới: | 23 |
| b. | Tất cả các truyện: | 24 |
| c. | Xem truyện theo thể loại: | 24 |
| 7. | Chức năng xem truyện: | 27 |
| 8. | Chức năng bình luận truyện: | 28 |
| 9. | Chức năng xóa, sửa user: | 31 |
| 10. | Chức năng import truyện vào Cơ sở dữ liệu: | 33 |
| IV. | Cách thức cài đặt và phiên bản PHP sử dụng: | 37 |
| V. | Thành viên thực hiện: | 38 |

I. Cơ sở lý thuyết và các thư viện sử dụng:

1. Các thư viện sử dụng:

- _ Website đọc truyện của nhóm sử dụng Bootstrap phiên bản 3.0.2 để xây dựng giao diện thân thiện và đáp ứng responsive.
- _ Ngoài ra nhóm còn sử dụng JQuery để xây dựng khả năng tương tác giao diện và sử dụng kĩ thuật AJAX.

2. Cơ sở lý thuyết:

a. Kết nối và truy vấn tới cơ sở dữ liệu MySQL bằng PHP:

Có 2 cách phổ biến kết nối tới MySQL bằng PHP, đó là MySQLi và PDO.

MySQLi:

```
<?php
```

```
$servername = "localhost";
```

```
$username = "username";
```

```
$password = "password";
```

```
//Tạo kết nối
```

```
$conn = new mysqli($servername, $username, $password);
```

```
// Kiểm tra kết nối
```

```
if ($conn->connect_error) {
```

```
    die("Connection failed: " . $conn->connect_error);
```

```
}
```

```
echo "Connected successfully";
```

```
?>
```

PDO:

```
<?php
```

```
$servername = "localhost";
```

```
$username = "username";
```

```
$password = "password";
```

```
try {
```

```
    $conn = new PDO("mysql:host=$servername;dbname=myDB",
```

```
    $username, $password);
```

```
    // Hien thi exception như một lỗi
```

```
    $conn->setAttribute(PDO::ATTR_ERRMODE,
```

```
    PDO::ERRMODE_EXCEPTION);
```

```
    echo "Connected successfully";
```

```
}
```

```
catch(PDOException $e)
```

```
{
```

```
    echo "Connection failed: " . $e->getMessage();
```

```
}
```

```
?>
```

b. Session và Cookie:

- _ Cookie là một đoạn văn bản ghi thông tin được tạo ra và lưu trên trình duyệt của máy người dùng. Cookie thường được tạo ra khi người dùng truy cập một website, cookie sẽ ghi nhớ những thông tin như tên đăng nhập, mật khẩu, các tùy chọn do người dùng lựa chọn đi kèm. Các thông

tin này được lưu trong máy tính để nhận biết người dùng khi truy cập vào một trang web.

Khi người dùng truy cập đến một trang web có sử dụng cookie, web server của trang đó sẽ tự động gửi cookie đến máy tính của người dùng. Những cookie này tự động được tổ chức trong hệ thống máy tính. Khi truy cập đến các trang web sử dụng được cookie đã lưu, những cookie này tự động gửi thông tin của người dùng về cho chủ của nó (người tạo ra cookie). Tuy nhiên những thông tin do cookie ghi nhận không được tiết lộ rộng rãi, chỉ có website chứa cookie mới có thể xem được những thông tin này. Cookie được xem là một thành phần không thể thiếu được với những website có khối lượng dữ liệu lớn, có số lượng người dùng đông, và có những chức năng đi kèm với thành viên đăng ký. Phần lớn các website này là các website thương mại điện tử.

Sử dụng trong PHP:

Để lưu trữ Cookie ta dùng cú pháp sau và phải **đặt trước thẻ html**:
`setcookie($name, $value, $expire, $path, $domain).`

_ Session

Session là một khái niệm phổ biến được dùng trong lập trình các website có kết nối với cơ sở dữ liệu database. Đặc biệt các chức năng như đăng nhập, đăng xuất người dùng sẽ khó có thể thực hiện được nếu không sử dụng session.

Session đơn giản là 1 cách để chúng ta lưu lại dữ liệu của người dùng sử dụng website. Giá trị của session được lưu trong một tập tin trên máy chủ. Ví dụ khi bạn đăng nhập vào một trang web và đăng nhập với tài khoản đã đăng ký trước đó. Máy chủ sau khi xác thực được thông tin bạn cung cấp là đúng nó sẽ sinh ra một tập tin (hay chính là session của trình duyệt của bạn) chứa dữ liệu cần lưu trữ của người dùng.

Bạn có thể tùy ý quyết định xem nên lưu trữ những thông tin nào vào Session. Nhưng thông thường chúng ta chỉ nên lưu những thông tin tạm thời trong session ví dụ như số lượng sản phẩm người dùng đã thêm vào giỏ nhưng chưa mua, hay những nhật xét đang được viết và lưu dưới dạng nháp nhưng chưa gửi đi. Những dữ liệu sử dụng lâu dài như nội dung nhận xét đã được gửi đi hay số sản phẩm đã được mua thì nên được thực hiện ở máy chủ chứa cơ sở dữ liệu.

+ Sử dụng trong PHP:

. Trước khi bạn sử dụng session bạn phải khai báo cho PHP biết bằng cách đặt dòng lệnh `session_start()` phía trên đầu mỗi file.

. Tất cả Session được lưu trữ trong biến toàn cục `$_SESSION`

. Để lưu một giá trị mới vào Session ta dùng cú pháp như sau:

`$_SESSION['session_name'] = $session_value`

. Để lấy giá trị Session ta dùng cú pháp sau:

`$variable = $_SESSION['session_name']`

. Để xóa Session bạn chỉ việc dùng hàm `unset($_SESSION['session_name'])`

c. **Kĩ thuật AJAX với JQuery:**

AJAX (Ajax = Asynchrononous JavaScript và XML)

Ajax không phải là ngôn ngữ mà là kĩ thuật trong Javascript, giúp chúng ta tạo ra các ứng dụng Web Không đồng bộ (Asynchronous). Nó sử dụng chức năng sẵn có XMLHttpRequest(XHR) của trình duyệt để thực hiện một yêu cầu đến server và xử lý dữ liệu server trả về. Nói dễ hiểu hơn là kĩ thuật “load dữ liệu không cần load lại trang” hay “load một phần website”, giúp website linh hoạt, nhanh chóng và thân thiện với người dùng hơn.

Một số ứng dụng sử dụng Ajax như : Gmail , Google Maps , Youtube , Facebook ...

JQUERY AJAX

Jquery cung cấp một số phương thức để thực hiện các chức năng ajax. Chúng ta có thể yêu cầu các text, HTML, XML và JSON từ server sử dụng cả giao thức HTTP GET và HTTP POST, chúng ta cũng có thể lấy dữ liệu từ bên ngoài trực tiếp vào trong phần tử được chọn.

*** Phương thức jquery load () :

Phương thức load() lấy dữ liệu từ server và trả dữ liệu cho phần tử được chọn.

Cú pháp:

`$(selector).load(URL,data,callback);`

Trong đó :

- URL: mà bạn muốn lấy dữ liệu.
- Data: cặp key/value gửi đi cùng với yêu cầu.
- Callback: tên của hàm sẽ được thực thi sau khi phương thức load hoàn thành.

*** Phương thức Post trong JQuery Ajax :

Có tác dụng lấy dữ liệu từ server bằng phương thức HTTP POST REQUEST.

Cú pháp:

`$(selector).post(URL,data,function(data,status,xhr),dataType)`

Trong đó :

- url: required , đường dẫn đến file cần lấy thông tin
- data: không bắt buộc ,là một đối tượng object gồm các key : value sẽ gửi lên server
- function(data, status , xhr): là function sẽ xử lý khi thực hiện thành công với các parameters:
 - + data : bao gồm các dữ liệu trả về từ request
 - + status : gồm trạng thái request (“success” , “notmodified” , “error” , “timeout” , or “parsererror”)
 - + xhr : gồm các đối tượng XMLHttpRequest

- dataType: là dạng dữ liệu trả về. (text, json, script, xml,html,jsonp)

*** Phương thức Get trong JQuery Ajax

Là phương pháp lấy dữ liệu từ server bằng phương thức HTTP GET

Tương tự như phương thức Post, phương thức get có cú pháp là :

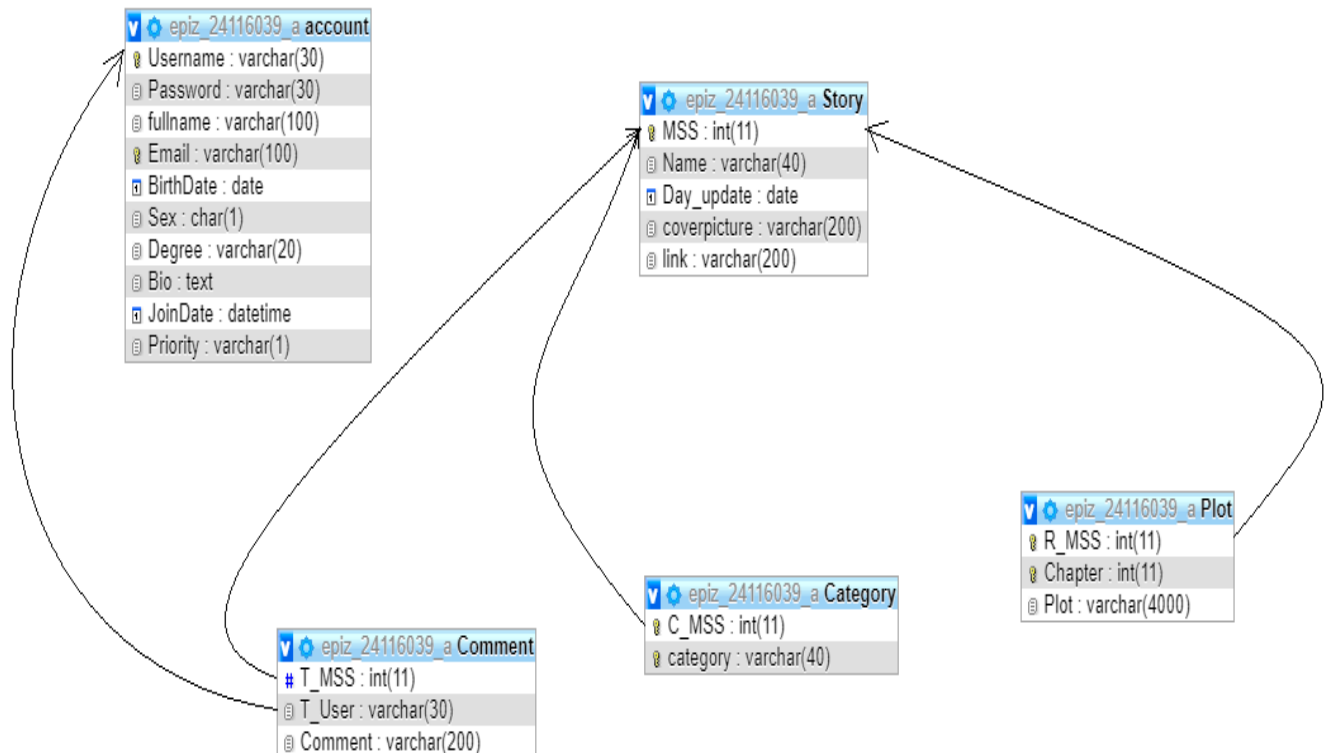
\$.get(URL,data,function(data,status,xhr),dataType)

d. Tham khảo:

Viblo.asia

II. Cơ sở dữ liệu của đề tài:

1. Cấu trúc thiết kế của database:



2. Chi tiết thành phần của database:

a. Bảng account:

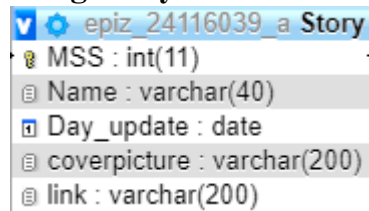
| epiz_24116039_a account | |
|-------------------------|--------------|
| Username | varchar(30) |
| Password | varchar(30) |
| fullname | varchar(100) |
| Email | varchar(100) |
| BirthDate | date |
| Sex | char(1) |
| Degree | varchar(20) |
| Bio | text |
| JoinDate | datetime |
| Priority | varchar(1) |

_ Bảng account gồm 10 cột, chủ yếu dùng để lưu trữ thông tin tài khoản người dùng và cả tài khoản của admin.

_ Cột priority dùng để xác định loại tài khoản, với giá trị null, đó sẽ là tài khoản bình thường. Với giá trị khác, đó sẽ là tài khoản của admin.

- _ Khóa chính của bảng sẽ là username (có độ dài 30)
- _ Người dùng cần tạo 1 mật khẩu khi đăng kí tài khoản, để đăng nhập vào hệ thống, cần thông tin về cả username và password.
- _ Các thuộc tính UNIQUE: Email
- _ Các cột khác dùng để lưu thông tin cá nhân của người dùng

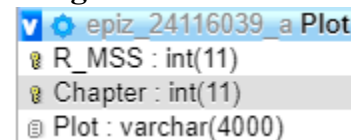
b. Bảng Story:



| epiz_24116039_a Story | |
|-----------------------|--------------|
| MSS | int(11) |
| Name | varchar(40) |
| Day_update | date |
| coverpicture | varchar(200) |
| link | varchar(200) |

- _ Dùng để lưu thông tin truyện.
- _ Các thuộc tính:
 - + MSS: Lưu mã số truyện, đây là cột có auto increment, cũng như là khóa chính của bảng
 - + Name: Lưu tên truyện
 - + Day_update: Ngày import truyện vào cơ sở dữ liệu.
 - + coverpicture: Lưu đường link tới ảnh bìa của truyện
 - + link: dẫn đường link đến trang để đọc truyện (thuộc tính sẽ tự động được tạo khi import truyện bằng quyền admin(trình bày ở phần sau))

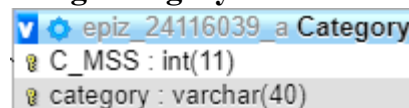
c. Bảng Plot:



| epiz_24116039_a Plot | |
|----------------------|---------------|
| R_MSS | int(11) |
| Chapter | int(11) |
| Plot | varchar(4000) |

- _ Dùng để lưu nội dung của truyện
- _ Khóa chính là tập (R_MSS, Chapter) với chapter lưu chapter truyện, cột plot lưu 1 **tập hợp** các link ảnh của chapter đó.
- _ R_MSS **references** tới MSS của bảng Story.

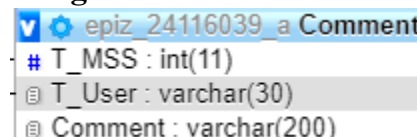
d. Bảng Category:



| epiz_24116039_a Category | |
|--------------------------|-------------|
| C_MSS | int(11) |
| category | varchar(40) |

- _ Tương tự cấu trúc của bảng Plot, dùng để lưu thể loại của 1 truyện. Vì 1 truyện có thể có nhiều thể loại.
- _ C_MSS **references** tới MSS của bảng Story.

e. Bảng Comment:



| epiz_24116039_a Comment | |
|-------------------------|--------------|
| T_MSS | int(11) |
| T_User | varchar(30) |
| Comment | varchar(200) |

- _ Bảng dùng để lưu comment của người dùng đối với 1 truyện nào đó, do đó, nó sẽ có khóa chính là tập (T_MSS,T_User) với T_MSS **references** đến MSS của Story và T_User **references** đến username của bảng account.

III. Các chức năng và mô tả kĩ thuật chi tiết:

1. Các đối tượng tham gia vào ứng dụng web:

Website đọc truyện được xây dựng với mục đích cho mọi người ai cũng có thể đọc truyện, việc đăng kí thành viên giúp bạn có thể bình luận một cách có ý thức hơn. Do vậy, website có 3 thành phần người dùng:

- _ *Guest*: Người dùng chưa đăng nhập vào hệ thống thì được gọi là khách.

_ *Member*: Người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống với tài khoản bình thường thì được gọi là Member.

_ *Admin*: Người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống với tài khoản có set priority thì được gọi là Admin.

Mỗi thành phần người dùng sẽ được sử dụng các chức năng nhất định trong hệ thống, và sẽ được trình bày một cách chi tiết tại từng chức năng cụ thể

2. Tổng quan về cây thư mục cấu trúc web:

_ Trước nhất, các thao tác với cơ sở dữ liệu đều được thực hiện bằng MySQLi hoặc PDO **Prepare Statement**, ngoài ra luôn được kiểm tra dữ liệu đầu vào trước khi truy vấn, do đó độ bảo mật được đảm bảo rất cao.

Còn đây là cây thư mục của web:

Htdocs

css

adminedit.css

bootstrap.css

stylecustom.css

doctruyen

(* Những file có dạng 'tên truyện'.php, được admin import *)

getcomment.css

getdata.css

setcomment.css

fonts:

fontawesome-webfont.ttf

images:

(* Gồm các file ảnh của website, tuy nhiên website thường sử dụng ảnh được upload tại máy chủ khác nhằm tiết kiệm lưu lượng *)

js:

jquery.min.js

custom.js

chinhhsuapassword.php

chinhsuathongtin.php

chinhhsuauser.php

chinhhsuauserbyadmin.php

config.php

dangki.php

dangnhap.php

getcategory.php

head.php

header.php

index.php

info.php

login.php

logout.php

taikhoan.php

theloai.php

truyenhot.php

truyenmoi.php

timkiem.php

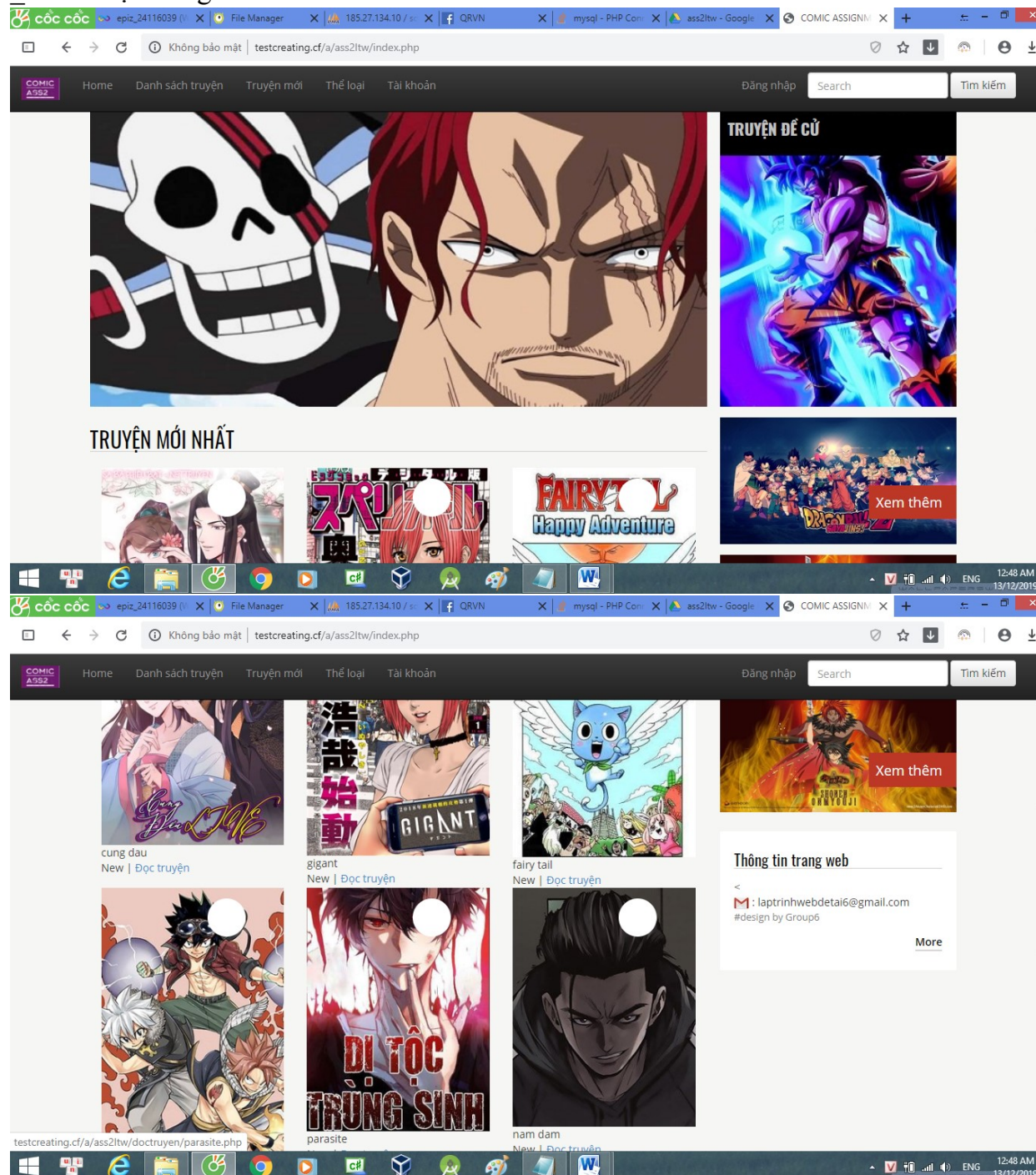
updatestory.php

_ Các file trong thư mục css là các file css nhằm định dạng, trang trí giao diện cho trang web, các file nằm trong thư mục js sẽ chứa các file javascript nhằm mục đích sinh động thao tác người dùng.

_ Các file trong thư mục fonts chứa kiểu font awesome, các file trong thư mục images chứa hình ảnh sử dụng cho trang web

_ Các file php riêng lẻ được tạo ra với mục đích hiện thực các chức năng, sẽ được mô tả cực kì chi tiết tại phần mô tả chi tiết của chức năng đó

_ Giao diện trang chủ:



Cấu trúc giao diện:

_ Home: Trang chủ

_ Danh sách truyện: Hiển thị toàn bộ danh sách truyện

_ Truyện mới: Hiển thị danh sách truyện mới

_ Thể loại: Hiển thị tất cả thể loại truyện

_ Tài khoản: Thể hiện thông tin tài khoản(nếu đã đăng nhập)

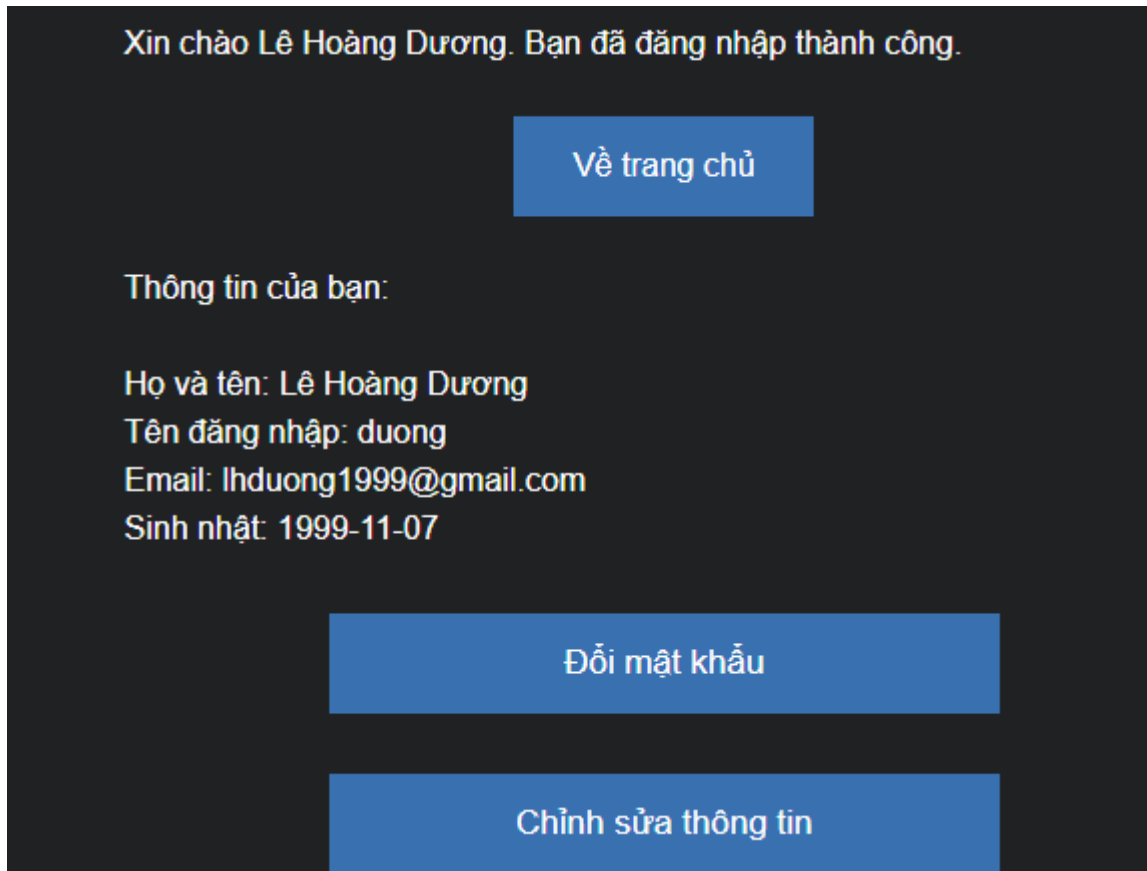
_ Đăng nhập: Dùng để khách đăng nhập

_ Search: Tìm kiếm truyện

3. Đăng kí, đăng nhập, đăng xuất:

- Đăng nhập

Nếu đã đăng nhập (là người dùng) sẽ chuyển hướng sang trang tài khoản, thông báo người dùng đăng nhập thành công, hiển thị thông tin người dùng



- Code kiểm tra đăng nhập hay chưa: Kiểm tra Session username có tồn tại hay không

```
<?php
    ob_start();
    session_start();
    if (isset($_SESSION['username'])){
        $_SESSION['count'] = 0;
        header("Location: taikhoan.php");
    }
?>
```

- Code kiểm tra tài khoản và mật khẩu người dùng:

```
<?php

    if (isset($_POST['username'])){
        $name = $_POST['username'];
        $pw = $_POST['password'];
        include "config.php";
        //Kiểm tra tên đăng nhập có tồn tại không
        $query = mysqli_query($conn,"SELECT username,password FROM ac
count WHERE username='$name'");
        $row = mysqli_fetch_array($query);
        if ($row == 0) {
```

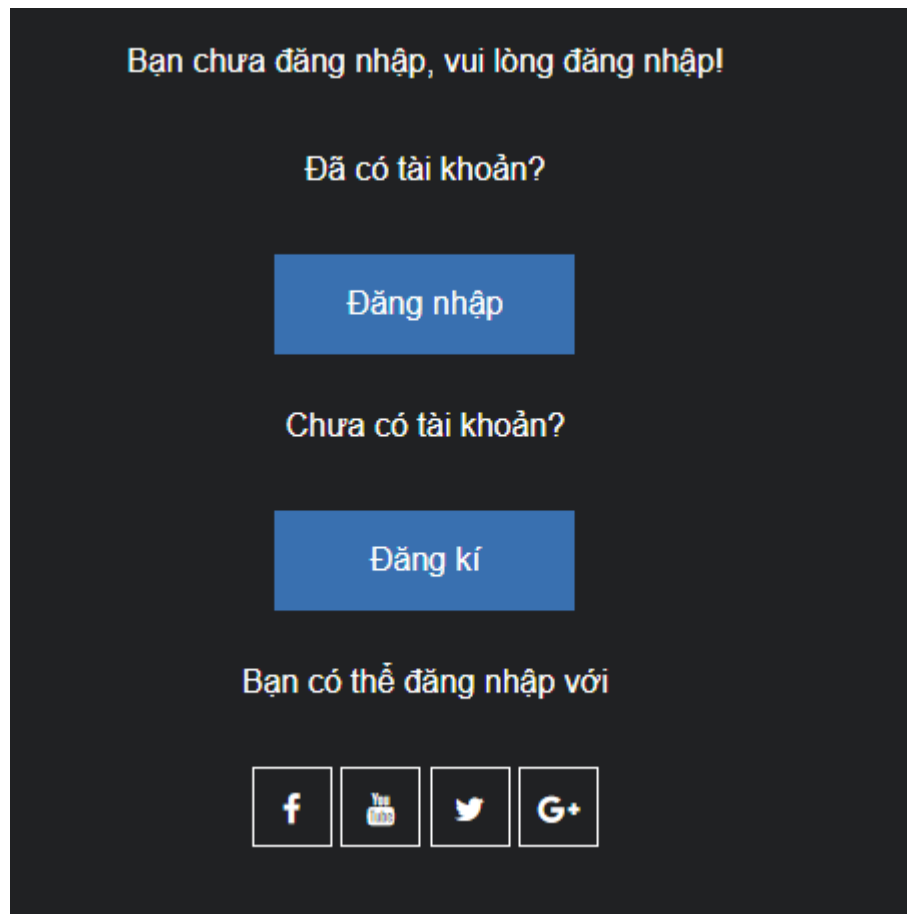
```

        echo "<p>Tên đăng nhập này không tồn tại. Vui lòng kiểm tra lại. </p>";
    }
    else
    {
        //So sánh 2 mật khẩu có trùng khớp hay không
        if ($pw != $row['password']) {
            echo "Mật khẩu không đúng. Vui lòng nhập lại.";
        }
        else
        {
            //Lưu tên đăng nhập
            $_SESSION['username'] = $name;
            $_SESSION['count'] = 0;
            header("Location: taikhoan.php");
        }
    }
}
ob_end_flush();
?>

```

Đầu tiên ta kiểm tra tên đăng nhập có tồn tại hay chưa, nếu chưa tồn tại thì thông báo cho người dùng và thoát, nếu có tồn tại thì so trùng mật khẩu được lưu trên database với mật khẩu đã nhập. Nếu mật khẩu trùng thì lưu session đăng nhập và chuyển hướng người dùng sang trang taikhoan.php, ngược lại thông báo sai mật khẩu.

- Nếu là khách sẽ hiển thị form đăng nhập gồm tài khoản và mật khẩu, nếu đăng nhập thành công sẽ chuyển sang layout tài khoản và thông báo đăng nhập thành công, lưu session



- **Đăng kí**

Nếu đã đăng nhập (là người dùng) sẽ chuyển hướng sang trang tài khoản, thông báo người dùng đăng nhập thành công, hiển thị thông tin người dùng

```
ob_start();
session_start();
if (isset($_SESSION['username'])) {
    $_SESSION['count'] = 0;
    header("Location: taikhoan.php");
}
```

Nếu là khách sẽ hiển thị form đăng kí yêu cầu người dùng nhập các thông tin như username, password, email, Họ và tên, Ngày sinh,...

Họ và tên

Tên đăng nhập

Mật khẩu

Nhập lại mật khẩu

Email

dd/mm/yyyy

Đăng kí

Đã có tài khoản?

Kiểm tra dữ liệu:

Phía Client:

```
<script type="text/javascript">
    window.onload = function () {

        document.getElementById("password1").onchange = validatePassword1
;
        document.getElementById("password2").onchange = validatePassword2
;
        document.getElementById("username").onchange = validateUsername;
        document.getElementById("email").onchange = validateEmail;

    }
    function validatePassword1(){
        var pass1=document.getElementById("password1").value;

        if(pass1.split(" ").length!=1)
            document.getElementById("password1").setCustomValidity("Không
được chứa khoảng trắng!");
        else
            document.getElementById("password1").setCustomValidity('');
            //empty string means no validation error
        }
    function validatePassword2(){
        var pass2=document.getElementById("password2").value;
```



```

    $error['fullname'] = 'fullname không chứa kí tự đặt biệt và phải có ít nh
    ất 8 kí tự';
    }
    if(empty($username)){
        $error['username'] = 'Bạn chưa nhập username';
    }
    else if(!preg_match('/^\w{5,}$/', $username)){
        $error['username'] = 'Username không được có kí tự đặc biệt và có từ 5 -
    16 kí tự';
    }
    if(empty($pw)){
        $error['password'] = 'Bạn chưa nhập password';
    }
    else if(!preg_match('/^(?=.*[A-Za-z])(?=.*\d)[A-Za-z\d]{8,}$/', $pw)){
        $error['password'] = 'Password phải ít nhất 8 kí tự, chứa ít nhất 1 chữ v
    à 1 số';
    }
    if(empty($email)){
        $error['email'] = 'Bạn chưa nhập email';
    }
    else if(!preg_match("/^([a-z0-9\+\_\-]+)(\.[a-z0-9\+\_\-]+)*@([a-z0-9\+
    ]+\.)+[a-z]{2,6}$/ix", $email)){
        $error['email'] = 'Sai định dạng email';
    }
    if(empty($bd)){
        $error['birthday'] = 'Bạn chưa nhập ngày sinh';
    }
}
?>

```

- Kiểm tra username đã tồn tại hay chưa, nếu có trả về thông báo cho người dùng

```

$query = mysqli_query($conn,"SELECT username,password FROM account WHERE username
='$username'");
$row = mysqli_fetch_array($query);
if ($row != 0) {
    echo "<p>Tên đăng nhập này đã tồn tại. Vui lòng sử dụng tên khác.
    </p>";
}

```

- Kiểm tra email đã tồn tại hay chưa, nếu có trả về thông báo cho người dùng

```

//Kiểm tra tên email đã tồn tại chưa
$query = mysqli_query($conn,"SELECT username,password FROM account WHERE Email='$email'");
$row = mysqli_fetch_array($query);
if ($row != 0) {
    echo "<p>Email này đã tồn tại. Vui lòng sử dụng email khác. <
    /p>";
}

```


Nếu đăng kí thành công sẽ chuyển sang layout tài khoản và thông báo đăng kí thành công, lưu session

```
$sql = "INSERT INTO account (Username,Password, fullname,Email,BirthDate) VALUES ('$username', '$pw', '$fullname','$email','$bd')";
    if (mysqli_query($conn, $sql)){
        $_SESSION['username'] = $username;
        $_SESSION['count'] = 0;
        header("Location: taikhoan.php");
    }
    else echo "Đăng kí không thành công!<br><br>";
```

Nếu đăng kí thất bại sẽ chuyển về trang đăng kí và thông báo lỗi

- **Tài khoản**

Nếu đã đăng nhập sẽ hiển thị thông tin người dùng và nút đăng xuất

```
<?php
    session_start();
    if (isset($_SESSION['username']))
    {
        $username = $_SESSION['username'];
        $query = mysqli_query($conn,"SELECT * FROM account WHERE username='$username'");
        $row = mysqli_fetch_array($query);
        if ($_SESSION['count']==0)
        {
            echo "Xin chào " . $row['fullname'] . ". Bạn đã đăng nhập thành công.<br><br>";
            $_SESSION['count'] = 0;
        };
        if ($_SESSION['count']==-1)
        {
            echo "Xin chào " . $row['fullname'] . ". Bạn đã chỉnh sửa thành công.<br><br>";
            $_SESSION['count'] = 0;
        };
        $_SESSION['count']++;
    }

?>

<button onclick="trangchu();">Về trang chủ</button>

<?php
```

Nếu đã đăng nhập và là admin sẽ hiển thị thêm nút quản lý user và quản lý truyện

```
<?php
    if ($username == 'admin'){
        echo "<p style = color:white>Chức năng dành riêng cho ADMIN</p>";
    }
?>
```



```

        <form action="taikhoan.php" method="post">
            <input type="submit" class="register" name="click_edituser" value
="Quản lý User">
        </form>
        <form action="taikhoan.php" method="post">
            <input type="submit" class="register" name="click_edituser" value
="Quản lý truyện">
        </form>
    <?php

```

Nếu chưa đăng nhập sẽ hiển thị button đăng nhập và đăng kí

Bạn chưa đăng nhập, vui lòng đăng nhập!





Đã có tài khoản?

Đăng nhập

Chưa có tài khoản?

Đăng kí

Bạn có thể đăng nhập với

```

<p class="wthree w31">Bạn chưa đăng nhập, vui lòng đăng nhập!</p>
<p class="wthree w31">Đã có tài khoản?</p>
<button onclick="dangnhap();">Đăng nhập</button>
<p class="wthree w31"><br>Chưa có tài khoản?</p>
<button onclick="dangki();">Đăng kí</button>

```

Chức năng đổi mật khẩu: Nếu người dùng yêu cầu đổi mật khẩu thì chuyển hướng sang trang đổi mật khẩu, yêu cầu nhập mật khẩu mới và nhập lại mật khẩu mới.

Giao diện:

Code:

Lấy password của form ra:

```
<?php
    ob_start();
    session_start();
    $username = $_SESSION['username'];
    include "config.php";
    $query = mysqli_query($conn,"SELECT * FROM account WHERE username='$username'");
    $row = mysqli_fetch_array($query);
    $password =$row['Password'];

?>
```

So trùng 2 loại mật khẩu

```
<script type="text/javascript">
    window.onload = function () {
        document.getElementById("password").onchange = validatePassword;
        document.getElementById("password1").onchange = validatePassword1
;
        document.getElementById("password2").onchange = validatePassword2
;

    }
    function validatePassword(){
        var pass=document.getElementById("password").value;

        if(pass.split(" ").length!=1)
            document.getElementById("password").setCustomValidity("Không
được chứa khoảng trắng!");
        else
```

```

        document.getElementById("password").setCustomValidity('');
        //empty string means no validation error
    }
    function validatePassword1(){
        var pass1=document.getElementById("password1").value;

        if(pass1.split(" ").length!=1)
            document.getElementById("password1").setCustomValidity("Không
được chứa khoảng trắng!");
        else
            document.getElementById("password1").setCustomValidity('');
            //empty string means no validation error
    }
    function validatePassword2(){
        var pass2=document.getElementById("password2").value;
        var pass1=document.getElementById("password1").value;

        if(pass1!=pass2)
            document.getElementById("password2").setCustomValidity("Mật k
hẩu phải giống nhau!");
        else
            document.getElementById("password2").setCustomValidity('');
            //empty string means no validation error
    }

</script>

```

Update mật khẩu mới

```

$sql = "UPDATE account SET Password = '$pw1' WHERE account.Username = '$username'
";
    if (mysqli_query($conn, $sql)){
        $_SESSION['count'] = -1;
        header("Location: taikhoan.php");
    }
    else echo "Chỉnh sửa không thành công!<br><br>";

```

Đăng xuất: Xóa session và chuyển hướng về trang chủ

```

// Nếu người dùng click vào button đăng xuất
// tên của key nằm trong biến $_POST
if (isset($_POST['click_dangxuat'])){
    if (isset($_SESSION['username'])){
        unset($_SESSION['username']); // xóa session login
        header("Location: index.php");
    }
}
};

```

4. Thay đổi thông tin tài khoản cá nhân:

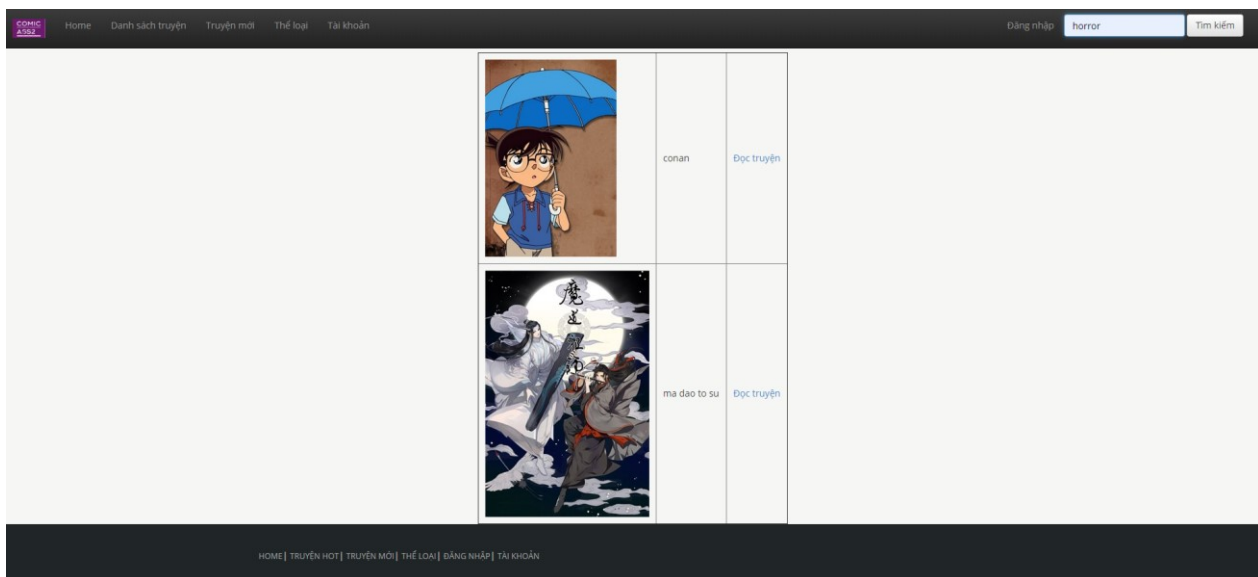
Truy xuất vào database lấy thông tin cá nhân và hiển thị cho người dùng

Kiểm tra email vừa nhập đã tồn tại hay chưa, sau đó so trùng mật khẩu, nếu trùng ta update dữ liệu người dùng

```
<?php
if (isset($_POST['username'])){
    $fullname = $_POST['fullname'];
    $pw = $_POST['password'];
    $email = $_POST['email'];
    $bd = $_POST['birthdate'];
    include "config.php";
    //Kiểm tra trùng mật khẩu hay không
    $query = mysqli_query($conn,"SELECT password FROM account WHERE Usern
ame='$username'");
    $row = mysqli_fetch_array($query);
    if ($row['password'] != $pw) {
        echo "<p>Mật khẩu bạn nhập không chính xác</p>";
    }
    else
    {
        //Kiểm tra tên email đã tồn tại chưa
        $query = mysqli_query($conn,"SELECT username,password FROM accoun
t WHERE Email='$email'");
        $row = mysqli_fetch_array($query);
        if ($row['username'] != $username ) {
            echo "<p>Email này đã tồn tại. Vui lòng sử dụng email khác. <
/p>";
        }
        else
        {
            $sql = "UPDATE account SET fullname = '$fullname', Email = '$
email', BirthDate = '$bd' WHERE account.Username = '$username'";
            if (mysqli_query($conn, $sql)){
                $_SESSION['count'] = -1;
                header("Location: taikhoan.php");
            }
            else echo "Chỉnh sửa không thành công!<br><br>";
        }
    }
}
ob_end_flush();
?>
```

5. Tìm kiếm:

-Giao diện chung:







-Khung tìm kiếm:

Đăng nhập

Khung tìm kiếm gồm một ô text để nhập từ khóa cần tìm và một nút tìm kiếm. Khi cần tìm truyện, bạn chỉ cần nhập từ khóa liên quan đến truyện muốn tìm và sau đó nhấn nút tìm kiếm, kết quả tìm kiếm sẽ trả về

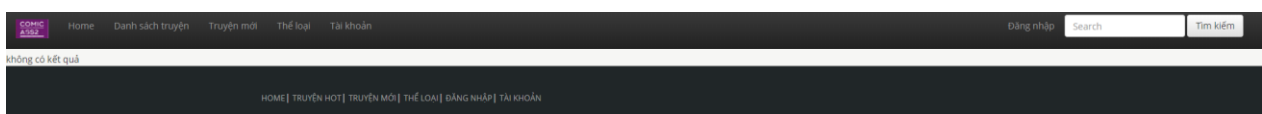
-Kết quả tìm kiếm:

| | | |
|--|--|---|
|  |  conan |  Đọc truyện |
|  | ma dao to su | Đọc truyện |

Kết quả tìm kiếm sẽ được hiện thị theo bảng sau, gồm hình ảnh bìa của truyện, tên truyện và đường dẫn đến trang đọc truyện. Tất cả dữ liệu thông tin hiển thị đều được lấy từ database truyện.



Nếu không nhập từ khóa mà bấm vào tìm kiếm luôn, trang web sẽ thông báo bạn chưa nhập từ khóa và yêu cầu bạn phải nhập.



Nếu không có thông tin truyện nào liên quan đến từ khóa, trang web sẽ thông báo không tìm thấy kết quả trả về.

-Hoạt động:

```
try {
    // tạo kết nối
    $conn = new PDO("mysql:host=sql111.epizy.com;dbname=epiz_24116039_a","epiz_24116039","7qe7b4JYkMp");
    // cấu hình exception
    $conn->setAttribute(PDO::ATTR_ERRMODE, PDO::ERRMODE_EXCEPTION);
    if(isset($_GET['btnSearch'])){
        $search = $_GET['keyword'];
        if($search != ""){
            //sử dụng prepare
            $stmt = $conn->prepare("SELECT DISTINCT Story.name, Story.link, Story.coverpicture FROM Category, Story WHERE Category.C_MSS = Story.MSS AND (Story.name = :search OR Story.link = :search)");
            $stmt->bindParam(":search",$search);
            //thực thi câu truy vấn
            $stmt->execute();
            //khai báo fetch kiểu mảng kết hợp
            $stmt->setFetchMode(PDO::FETCH_ASSOC);
            //lấy danh sách kết quả
            $result = $stmt->fetchAll();
            //in kết quả
            if(count($result) > 0){
                echo "<table border='1' cellpadding='10' cellspacing='0' align='center'>";
                foreach($result as $row){
                    echo "<tr>";
                    echo "<td><img src='{$row['coverpicture']}' alt='no available'></td>";
                    echo "<td>{$row['name']}</td>";
                    echo "<td><a href='{$row['link']}'>Đọc truyện</a></td>";
                    echo "</tr>";
                }
                echo "</table>";
            }
            else{
                echo "không có kết quả";
            }
        }
        else{
            echo "<span style='color:red;'>mời nhập keyword! </span>";
        }
    }
}
```

Đầu tiên thực hiện kết nối đến cơ sở dữ liệu chứa truyện ‘epiz_24116039’. Khi người dùng nhấn tìm kiếm, giá trị của ô nhập sẽ lưu vào biến \$search. Sau đó thực hiện kiểm tra biến \$search, nếu nó rỗng tức người dùng chưa nhập thì sẽ echo ra màn hình “Mời nhập keyword”. Nếu không rỗng, thực hiện câu lệnh truy vấn cơ sở dữ liệu. Ta tìm kiếm dựa theo từ khóa dựa vào tên truyện hoặc thể loại truyện, nên câu truy vấn sẽ lấy 2 trường Name và trường category ra so sánh bằng mệnh đề “LIKE” trong mysql. Nếu khớp với keyword, kết quả sẽ trả về gồm : tên truyện, ảnh bìa truyện và đường dẫn đến truyện, sau đó kết quả sẽ được in ra như giao diện đã trình bày ở trên. Nếu không có kết quả trả về, sẽ echo ra màn hình “Không có kết quả”.

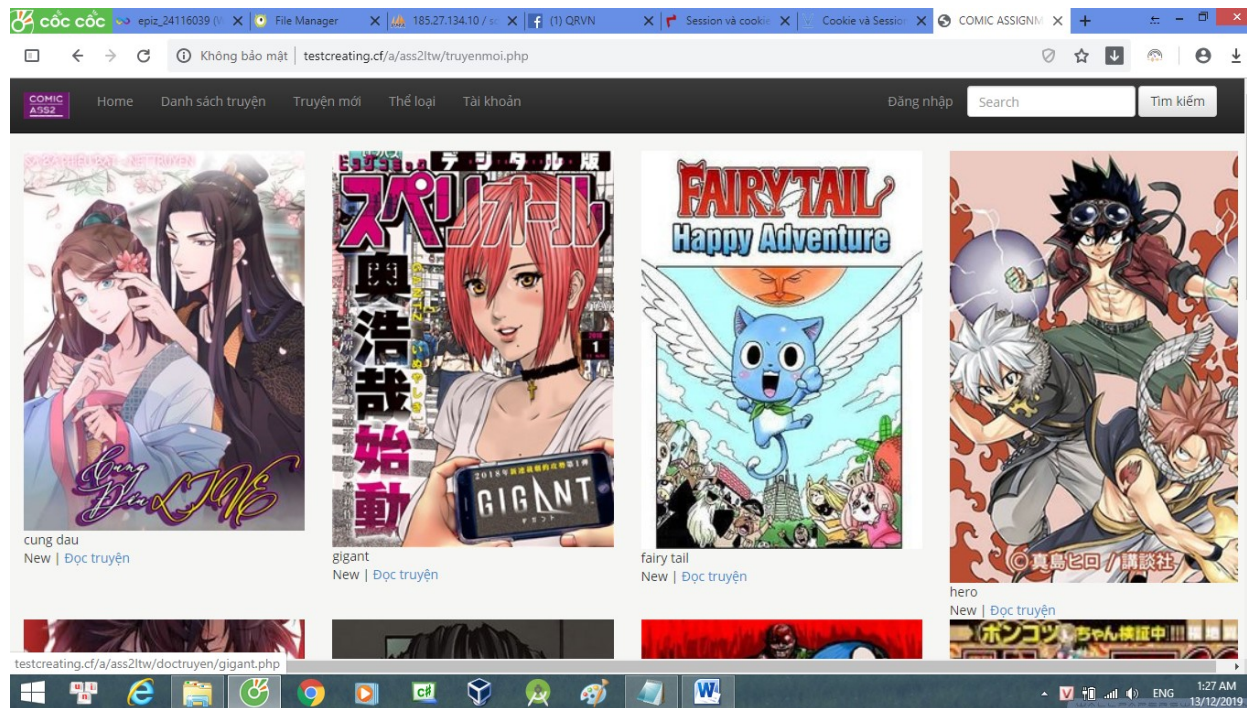
```
catch(PDOException $e){
    echo "Lỗi: ". $e->getMessage();
}
//ngắt kết nối
$conn = null;
```

Cuối cùng thực hiện ngắt kết nối đến database.

6. Xem danh sách truyện:

a. Truyện mới:

- _ Đối tượng: Cả khách, thành viên, admin
- _ Giao diện:



_ Hoạt động:

Truyện mới là trang sẽ hiển thị khoảng 10 truyện được upload gần đây nhất. Vì các truyện khi thêm vào csdl thì sẽ có số thứ tự tăng dần, do vậy câu lệnh truy vấn sẽ là:

```
include 'config.php';
$stmt=$conn->prepare("SELECT * FROM Story ORDER BY MSS DESC");
$temp = 1;
$stmt->execute();
$result = $stmt->get_result();
```

Sau đó, sẽ hiển thị kết quả ra với các thông tin truy vấn được:

```
if(($temp%4)==0){
    echo '<div class="row">';
}
echo '
    <div class="col-sm-3">
        <a href="'. $row['link']. '"></a>

        <p>'. $row['Name']. '</p>
        <span>New | <a href="'. $row['link']. '">Đọc
truyện</a></span>

    </div>
    ';
if($temp%4==0){
    echo '</div>';
}
```

b. Tất cả các truyện:

_ Đối tượng: Cả khách, thành viên, admin

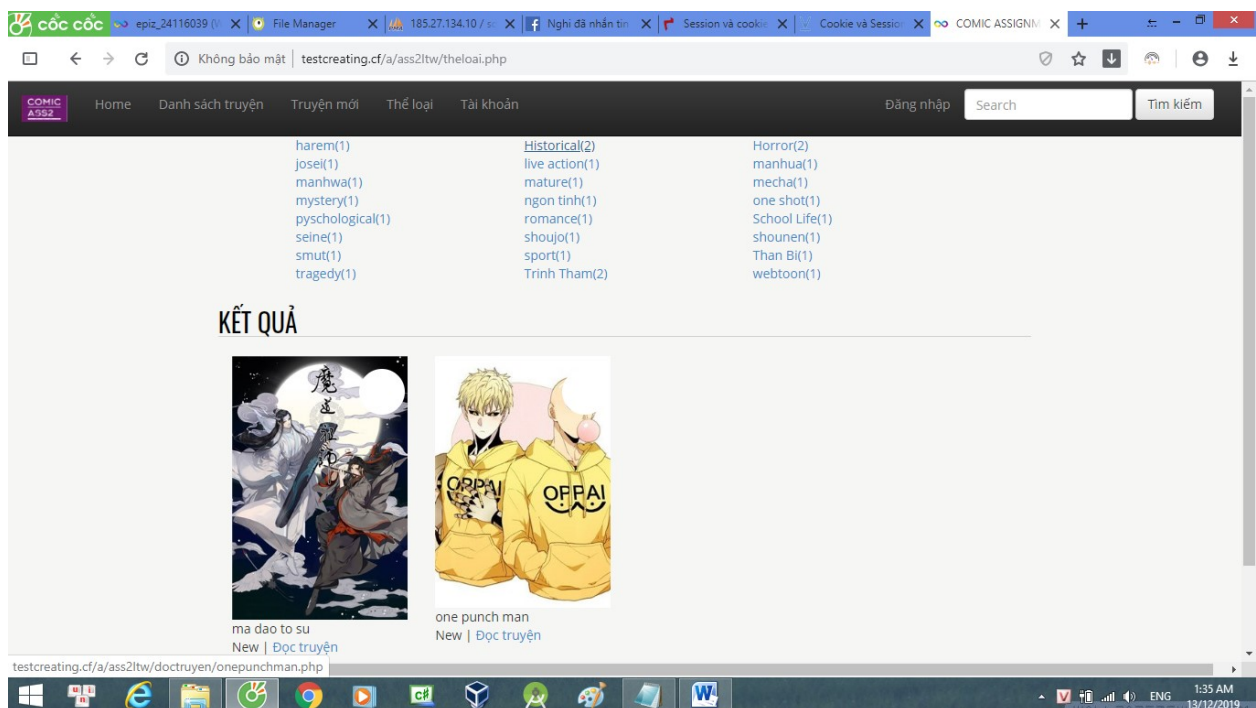
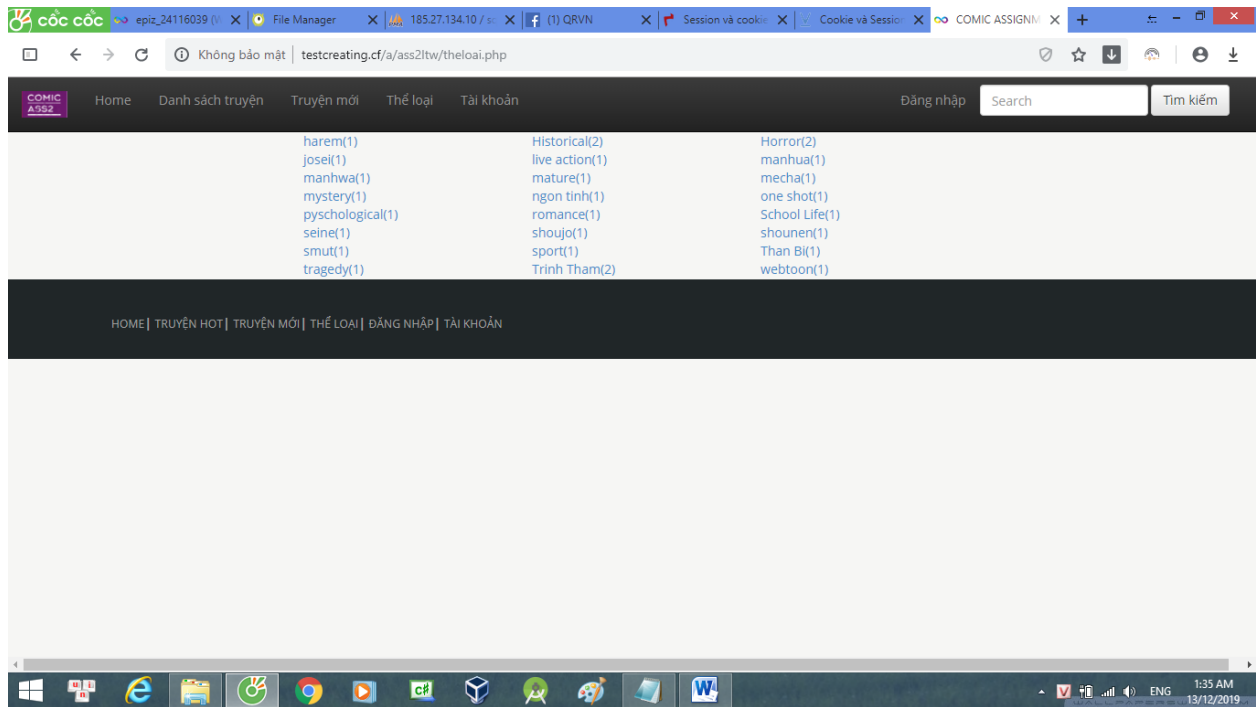
_ Giao diện: Tương tự giao diện của truyện mới.

_ Hoạt động: Hoạt động tương tự truyện mới, tuy nhiên lần này câu truy vấn sẽ không có order by, và lúc in dữ liệu cũng sẽ không cần điều kiện ràng buộc số lượng.

c. Xem truyện theo thể loại:

_ Đối tượng: cả khách, thành viên, admin.

_ Giao diện:



_ Hoạt động:

Trang thể loại đầu tiên sẽ liệt kê ra tất cả các thể loại cũng như các số lượng truyện có ở mỗi thể loại đó, để làm được như vậy, chúng ta cần thực hiện câu truy vấn sau:

<?php

```
include 'config.php';
$stmt=$conn->prepare("SELECT category,COUNT(C_MSS) as count
FROM Category GROUP BY category");
$temp = "";
$stmt->execute();
$result = $stmt->get_result();
```

```
?>
```

Sau khi bấm vào thẻ loại thì sẽ hiển thị ra dữ liệu truyện thuộc thẻ loại đó, vậy lúc này để ngoài echo ra dữ liệu cần phải gắn nó với một sự kiện:

```
while($row = $result->fetch_assoc()) {
    echo '
        <div class="col-sm-4">
            <a class="textcategory"
href="javascript:getdata(\''. $row['category']. '\')">'. $row['category']. ' (\''. $row['count']. '\')'. '</a>

        </div>';
    }
}
```

Để hiển thị ra truyện mà không cần tải lại trang, nhóm sử dụng kỹ thuật Ajax với JQuery mà được hiện thực tại hàm getdata:

```
function getdata(cate){
    $.ajax({
        type: "get",
        url: "getcategory.php",
        data: "category=" + cate,
        success: function(msg){
            document.getElementById("result").innerHTML = msg;
        }
    });
}
```

Hàm này truy vấn dữ liệu từ file gecategory.php, trong file này thực chất chỉ là một câu lệnh query theo thẻ loại truyện đơn giản(và cả xuất dữ liệu ra nữa):

```
<?php include 'config.php';
$stmt=$conn->prepare("SELECT * FROM Story,Category WHERE MSS
= C_MSS AND category = ?");
$stmt->bind_param("s",$_GET['category']);
$stmt->execute();
$result = $stmt->get_result();
while($row = $result->fetch_assoc()) {
    echo '
        <div class="col-sm-4 col-md-3">
            <a href="'. $row['link']. '"></a>
            <div class="you-in">

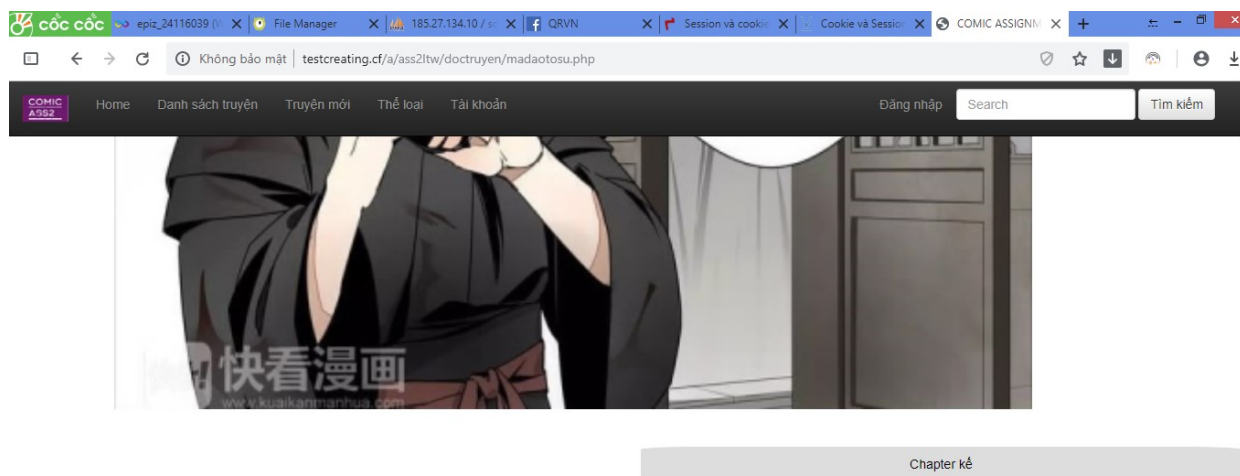
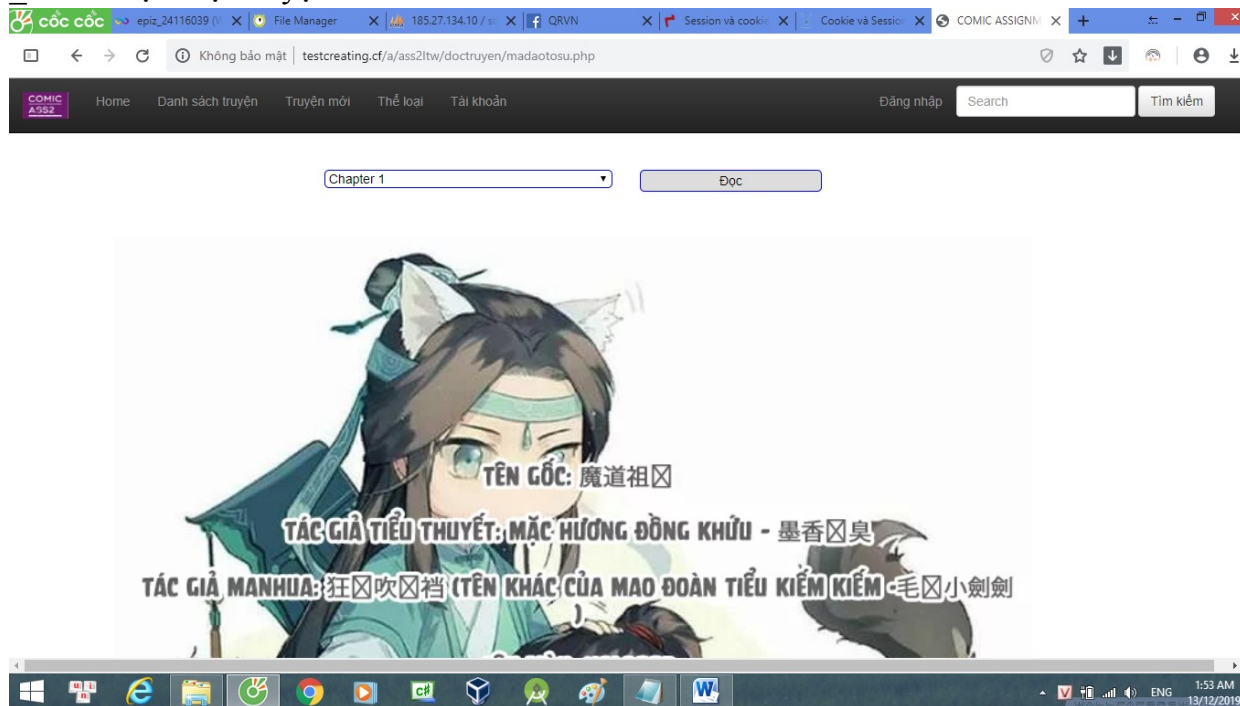
            </div>
            <p>'. $row['Name']. '</p>
            <span>New | <a href="'. $row['link']. '">Đọc
truyện</a></span>

        </div>
    ';
    $conn->close();
}
?>
```

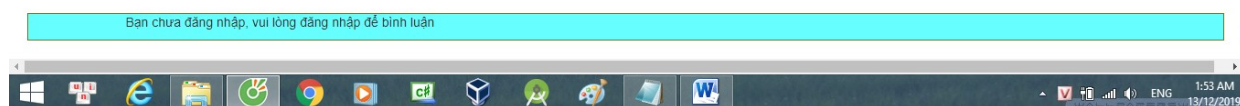
7. Chức năng xem truyện:

_ Đối tượng: Khách, Thành viên, Admin.

_ Giao diện một truyện:



BÌNH LUẬN



_ Hoạt động:

Giao diện này dùng để hiển thị truyện từ cơ sở dữ liệu ra thông qua kỹ thuật AJAX. Trong trang này, người dùng có thể chọn các chapter để đọc, bấm next, pre chapter, và bình luận(trình bày tại mục III.8)

Đầu tiên, để xác định xem truyện này có bao nhiêu chapter hiện có để hiện lên thanh option cho người dùng lựa chọn, chúng ta cần truy vấn:

```
$stmt=$conn->prepare("SELECT COUNT(category) AS t FROM Story,Category WHERE MSS = C_MSS AND C_MSS = 1");
```

Với C_MSS chính là mã truyện, mà khi import truyện câu lệnh query này sẽ được cập nhật(III.10)

Sau đó, thực hiện việc tải truyện cho người dùng đọc, lúc mới tải trang hoặc khi chọn chapter và bấm Đọc thì sẽ thực hiện hàm này(lúc mới tải trang sẽ luôn là chapter 1). Để giúp nâng cao trải nghiệm người dùng, nhóm dùng kỹ thuật AJAX:

```
function onupdate(){
    $.ajax({
        type: "get",
        url: "getdata.php",
        data: "mss=1"+"&chapter=" + document.getElementById("chapter").value,
        success: function(msg){
            document.getElementById("result").innerHTML = msg;
        }
    });
    checkchap();
}
```

Dựa vào 2 tham số truyền đi là mã số truyện và chapter, file getdata.php sẽ thực hiện một câu truy vấn đơn giản để lấy dữ liệu là nội dung truyện:

```
$stmt=$conn->prepare("SELECT Plot FROM Plot WHERE R_MSS=".$_GET['mss']." AND Chapter=".$_GET['chapter']);
```

Như đã trình bày, nội dung truyện là một list các link ảnh được cách nhau bởi 1 dấu enter, do đó, chúng ta cần tách dữ liệu thông qua hàm explode, sau đó, trả về dữ liệu:

```
$temp2 = explode("\n",$temp);
        echo '<div class="col-sm-1"></div><div class="col-sm-9">';
        foreach($temp2 as $value){
            echo '<br />';
        }
        echo'</div><div class="col-sm-2">';
```

Cuối trang đọc truyện sẽ có 2 nút điều hướng là next chapter và previous chapter, bằng việc gọi hàm checkchap() trong hàm onupdate(), chúng ta sẽ biết là chúng ta hiện đang ở chapter nào, nếu chapter hiện tại là chapter 1 thì sẽ không có nút previous, còn nếu đang ở chapter cuối thì sẽ không có nút next:

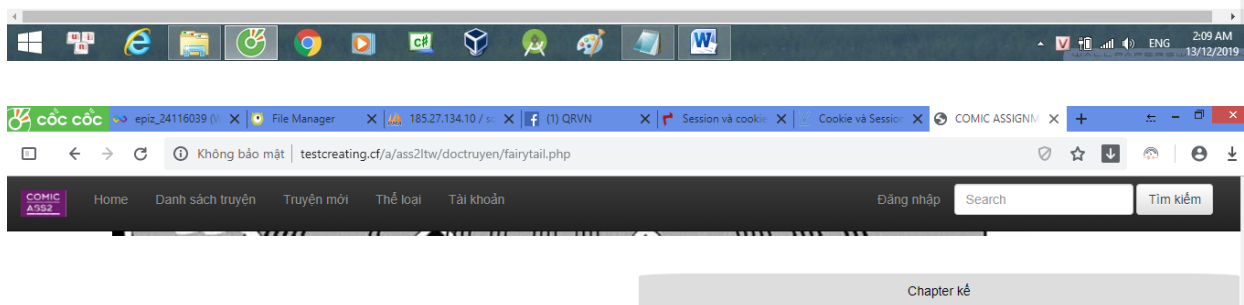
8. Chức năng bình luận truyện:

- _ Đối tượng: Thành viên, Admin
- _ Giao diện:



BÌNH LUẬN

Bạn chưa đăng nhập, vui lòng đăng nhập để bình luận
excer fgdfgdfg

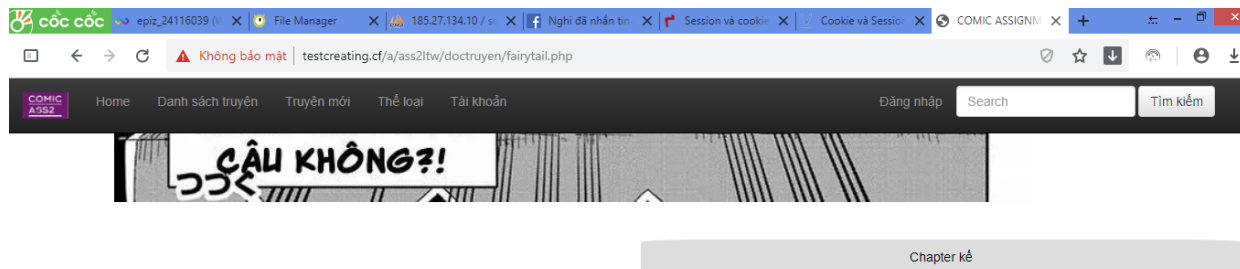


BÌNH LUẬN

Gửi

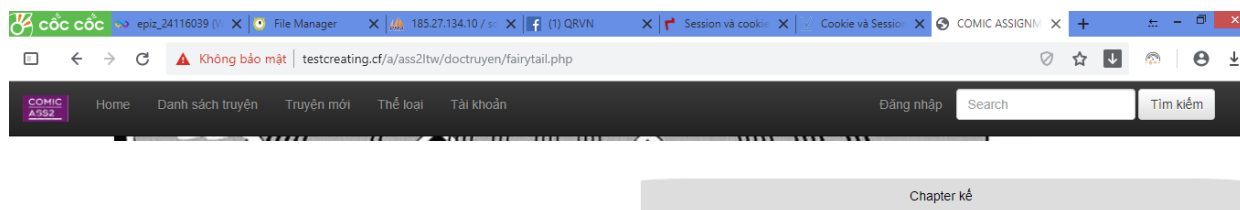
excer fgdfgdfg





BÌNH LUẬN

excer fgdfgdfg



BÌNH LUẬN

Gửi

excer fgdfgdfg
excerland2 lúc bấm vào nút gửi, trong thời gian chờ thì nút gửi sẽ ẩn đi



Hoạt động:

Giao diện 1 là lúc chưa đăng nhập, nghĩa là khách, khách chỉ có thể xem bình luận mà không thể bình luận được, chỉ khi đăng nhập thành công thì chỗ để hiển thị giao diện bình luận mới hiện ra. Để kiểm tra xem đối tượng đã đăng nhập chưa, chúng ta kiểm tra biến `$_SESSION['username']` như phía mục III.1 có nói qua:

```
if(!isset($_SESSION['username'])){\n    echo '<div class="col-xs-1"></div><div class="col-xs-11">Bạn chưa đăng\n    nhập, vui lòng đăng nhập để bình luận</div>';\n}\nelse{\n    echo '\n    <input type="text" id="textcomment" class="textcomment" /\n    <input type="button" id="buttoncomment" onclick="comment()"\n    class="buttoncomment" value="Gửi" />
```

```
}
    ;
```

Sau khi người dùng đã đăng nhập thì sẽ hiển thị ra giao diện số 2, cho phép người dùng nhập và gửi bình luận. Để tránh người dùng nhập dữ liệu không chính xác, cả phía client và phía server đều có 1 regex để kiểm tra dữ liệu có chứa các kí tự đặc biệt không, bình luận sẽ chấp nhận kí tự chấm, phẩy, khoảng trắng, các kí tự và dấu tiếng Việt, cả số:

```
var filter = /^[\.\\,\sa-zA-Z_ÀÁÂÃÄÅËÊ ÆÇÈÉÊËÌÍÎÏÐÑÒÓÔÕÖØÙÚÛÜÝÞßàáâãäåæçèéêëìíîïðñòóôõöøùúûüýþÿ]{0,64}$/;
```

Sau khi đã validate, sẽ gọi 1 hàm ajax nhằm gửi dữ liệu bình luận đi:

```
$.ajax({
  type: "get",
  url: "setcomment.php",
  data: "mss=18"&"&name="+name+"&plot=" + textComment,
  success: function(msg){
    document.getElementById("buttoncomment").style.display = "block";
    loadcomment();
  }
});
```

File setcomment.php đơn giản là thực hiện 1 câu query insert vào bảng comment(trước đó cũng đã kiểm tra regex):

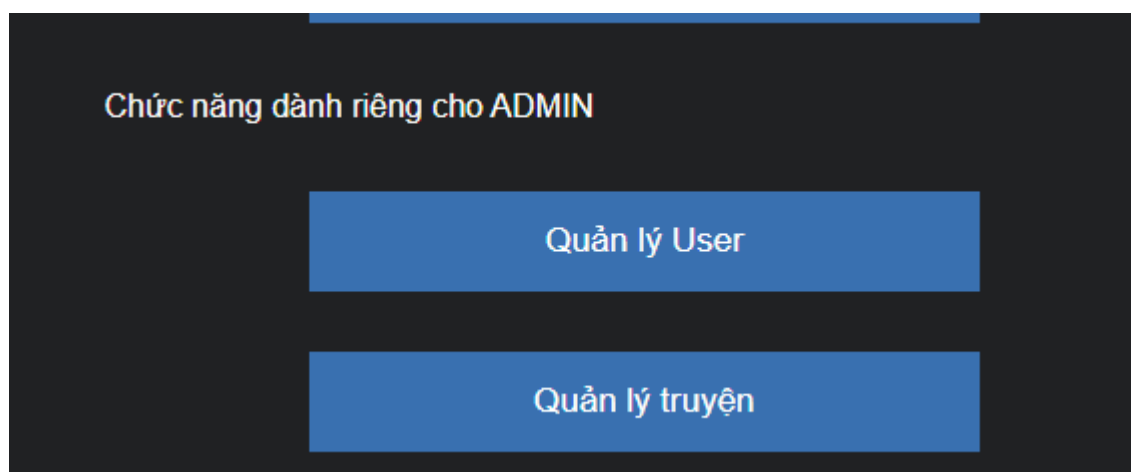
```
$stmt=$conn->prepare("INSERT INTO Comment(T_MSS,T_User,Comment) VALUES(?,?,?)" );
```

Cuối cùng là load dữ liệu comment ứng với truyện đó ra (ajax đến file `getcomment.php`):

```
$stmt=$conn->prepare("SELECT * FROM Comment WHERE T_MSS = ?");
```

9. Chức năng xóa, sửa user:

Nếu là admin có quyền thêm, sửa, xoá user



| CHỌN | | USERNAME | PASSWORD | HỌ VÀ TÊN | GIỚI TÍNH | NGÀY SINH |
|---------------------------|---------------------|-----------|----------|----------------|----------------------------|------------|
| Chỉnh sửa | Xoá | 1510371 | 123456 | Lê Hoàng Dương | codethuebachkhoa@gmail.com | 1999-11-07 |
| Chỉnh sửa | Xoá | 15103711 | 1234567 | Lê Hoàng Dương | lhduong@gmail.com | 1999-11-07 |
| Chỉnh sửa | Xoá | 151037123 | 123456 | Lê Hoàng Dương | lhduong2@gmail.com | 1999-11-07 |
| Chỉnh sửa | Xoá | 1710900 | 13791379 | Lê Hoàng Dương | lhduong0711@gmail.com | 1999-11-07 |
| Chỉnh sửa | Xoá | admin | admint | admin1234 | admin@gmail.com | 0000-00-00 |

Cách thức hoạt động: Nếu ta muốn xoá hoặc chỉnh sửa bất kì người nào, ta sẽ click vào button xoá hoặc chỉnh sửa để được điều hướng sang trang tương ứng

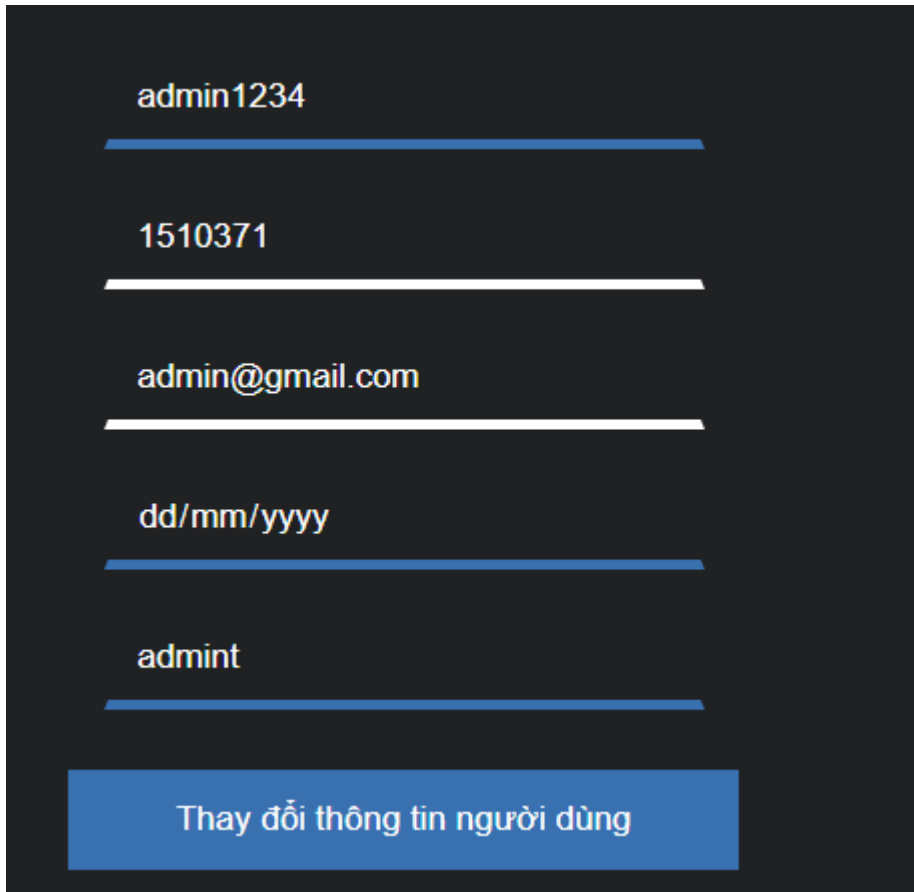
Xoá:

Xoá

Code

```
<?php
if (isset($_POST['click_xoauser'])) {
    $username = $_POST['username'];
    $sql = "DELETE FROM account WHERE account.Username = '$username'";
    if (mysqli_query($conn, $sql)) {
        $_SESSION['count'] = -1;
        header("Location: chingsuathongtin.php");
    }
    else echo "Xoá không thành công!<br><br>";
}
?>
```


Chỉnh sửa:



The image shows a dark-themed user profile editing form. It contains five input fields with labels and values: 'admin1234' (username), '1510371' (phone number), 'admin@gmail.com' (email), 'dd/mm/yyyy' (birth date), and 'admint' (password). Each field has a horizontal line below it. At the bottom, there is a blue button with the text 'Thay đổi thông tin người dùng'.

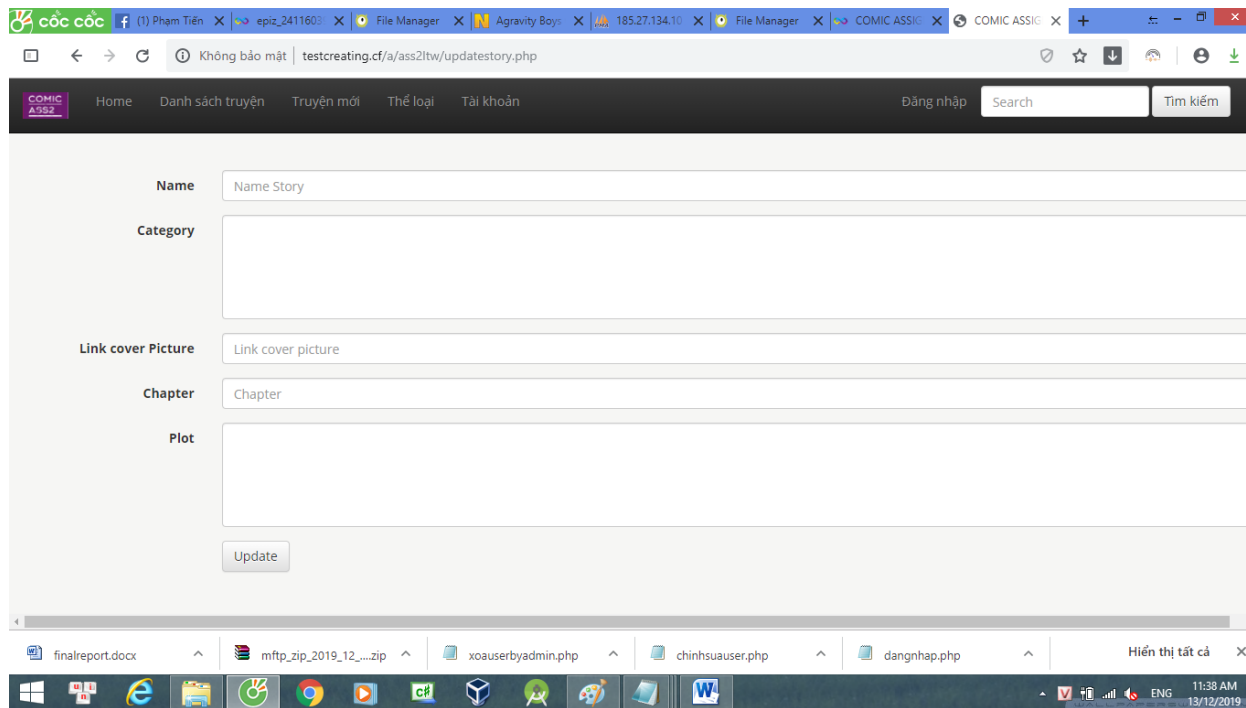
code

```
$sql = "UPDATE account SET username = '$username', fullname = '$fullname', Email = '$email', BirthDate = '$bd', Password = '$pw' WHERE account.Username = '$username'";

if (mysqli_query($conn, $sql)){
    $_SESSION['count'] = -1;
    header("Location: chinhhsuauser.php");
}
else echo "Chỉnh sửa không thành công!<br><br>";
```

10. Chức năng import truyện vào Cơ sở dữ liệu:

_ Đối tượng: Admin



Hoạt động:

Chức năng này cho phép bạn thêm truyện để hiển thị ngay vào cơ sở dữ liệu.

Tất cả dữ liệu đều đã được validate.

Trong trường hợp muốn import nhiều chapter, vui lòng sử dụng lại tên truyện và thay đổi số chapter.

_ Đầu tiên, sẽ là 1 loạt các truy vấn để thêm dữ liệu vào csdl(dữ liệu truyện có tận 3 bảng):

```
$name=str_replace(' ', '', $_POST['nameS']);
$link="doctruyen/".$name.".php";
$stmt->bind_param("sss",$_POST['nameS'], $_POST['coverpictures'], $link);
$stmt->execute();
$stmt=$conn->prepare("SELECT * FROM Story WHERE Name = ?" );
$stmt->bind_param("s", $_POST['nameS']);
$stmt->execute();
$temp = "";
$result = $stmt->get_result();
while($row = $result->fetch_assoc()) {
    $temp = $row['MSS'];
}

$stmt=$conn->prepare("INSERT INTO Plot(R_MSS,Chapter,Plot)
VALUES(?,?,?)" );
$stmt->bind_param("sss", $temp, $_POST['chapS'], $_POST['plotS']);
$stmt->execute();
$stmt=$conn->prepare("INSERT INTO Category(C_MSS,category)
VALUES(?,?)" );
$stmt->bind_param("ss", $temp, $_POST['categoryS']);
$stmt->execute();
$name = str_replace(' ', '', $_POST['nameS']);
_ Sau đó, tạo 1 file để hiển thị truyện đó theo cấu trúc sau:

$myfile = fopen("doctruyen/".$name.".php", "w") or die("Unable to open file!");
$txt = '
```

```
<?php include "../header.php";  
    session_start();  
?>  
<link rel="stylesheet" type="text/css" href="../css/stylereadstory.css">  
<script>  
function onunupdate(){  
    $.ajax({  
        type: "get",  
        url: "getdata.php",  
        data: "mss='.$temp.'" + "&chapter=" + document.getElementById("chapter").value,  
        success: function(msg){  
            document.getElementById("result").innerHTML = msg;  
        }  
    });  
checkchap();  
}  
function loadcomment(){  
    $.ajax({  
        type: "get",  
        url: "getcomment.php",  
        data: "mss='.$temp.'",  
        success: function(msg){  
            document.getElementById("commentframe").innerHTML = msg;  
        }  
    });  
}  
function comment(){  
    var textComment = document.getElementById("textcomment").value;  
    var filter = /^[\.\\,\sa-zA-Z_ÀÁÂÃÄÅ Æ Ç È É Ê Ë Ì Í Î Ï Ñ Ò Ó Ô Õ Ö Ø Ù Ú Û Ü Ý Þ à á â ã ä å æ ç è é ê ë ì í î ï ð ó ô õ ö ø ù ú û ü ý þ ÿ ]+$ /;  
    if (!filter.test(textComment) || textComment.length <= 8 ||  
textComment.length >= 200)  
        window.alert("Chứa kí tự không cho phép hoặc không đủ độ  
dài");  
    else{  
document.getElementById("textcomment").value = "";  
var name = "<?php echo $_SESSION['username']; ?>"  
document.getElementById("buttoncomment").style.display = "none";  
$.ajax({  
type: "get",  
url: "setcomment.php",  
data: "mss='.$temp.'"+"&name="+name+"&plot=" + textComment,  
success: function(msg){  
document.getElementById("buttoncomment").style.display = "block";  
loadcomment();  
}  
});  
}  
}</script>  
<div class="row" style="margin-top:50px;">  
<div class="col-sm-3"></div>  
<div class="col-sm-3">  
<select id="chapter" class="selectchap">
```

```

        <?php include "../config.php";
            $stmt=$conn->prepare("SELECT COUNT(category) AS t FROM
Story,Category WHERE MSS = C_MSS AND C_MSS = '.$temp.'");
            $temp = 1;
            $stmt->execute();
            $result = $stmt->get_result();
            while($row = $result->fetch_assoc()) {
                $temp = $row["t"];
            }
            for($i = 0; $i < $temp; $i = $i + 1){
                echo "<option value=\".($i + 1).\">". "Chapter ".$i + 1)."
</option>";
            }
            $conn->close();
        ?>
</select>
</div>
<div class="col-sm-2">
<button class="readchap" onclick="onupdate()">
Đọc
</button>
</div>
<div class="col-sm-4"></div>
</div>
<div id="result" class="row"></div>
<div id="controlchap" class="row">
    <div class="col-xs-6"><button class="btnextchap" id="prechap"
onclick="onprechap()">Chapter trước</button></div>
    <div class="col-xs-6"><button class="btnextchap" id="nextchap"
onclick="onnextchap()">Chapter kế</button></div>
    <script>
    function checkchap(){
        var currentchap = document.getElementById("chapter").value;
        var maxchap = <?php echo $temp; ?>;
        if(currentchap == maxchap){
            document.getElementById("nextchap").style.display = "none";
        }
        else{
            document.getElementById("nextchap").style.display = "block";
        }
        if(currentchap == 1){
            document.getElementById("prechap").style.display = "none";
        }
        else{
            document.getElementById("prechap").style.display = "block";
        }
    }
    function onprechap(){
        document.getElementById("chapter").value =
parseInt(document.getElementById("chapter").value) - 1;
        location.href = "#result";
        onupdate();
    }
    function onnextchap(){

```


V. Thành viên thực hiện:

1. Phạm Bá Tới – 1713555:

- _ Hiện thị toàn bộ danh sách truyện, hoặc danh sách những truyện mới.
- _ Hiện thị truyện theo từng yêu cầu thể loại.
- _ Chức năng đọc truyện.
- _ Chức năng bình luận và xem bình luận dưới mỗi truyện.(có validate bình luận)
- _ Chức năng import truyện vào cơ sở dữ liệu cho tài khoản admin.

2. Lê Hoàng Dương – 1710900:

- _ Đăng kí, đăng nhập, đăng xuất
- _ Thay đổi thông tin tài khoản cá nhân:
 - + Thay đổi thông tin cá nhân
 - + Thay đổi mật khẩu
- _ Quản lý user của tài khoản admin

3. Phạm Hồng Tiến – 1713490:

- _ Validate phần dữ liệu đăng kí, đăng nhập, sửa thông tin tài khoản, mật khẩu.
- _ Tìm kiếm theo từ khóa
- _ Thêm một lượng lớn dữ liệu truyện vào cơ sở dữ liệu